

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Số:15/2023/QĐCNHGT-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 100, 107, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Trịnh Văn T và chị Tạ Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp cấp dưỡng nuôi con chung đề ngày 25/8/2023 của anh Trịnh Văn T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/9/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên giam gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trịnh Văn T - sinh ngày 11/7/1986

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Phố Vạn H, tại Đ, Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh T.

2. Chị Tạ Thị Tuyết - sinh ngày 07/7/1990

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Phố Vạn H, tại Đ, Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/9/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/9/2023 cụ thể như sau:

* Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trịnh Văn T và chị Tạ Thị T thỏa thuận Chị Tạ Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con là Trịnh Thu P (giới tính: nữ) sinh ngày 12/12/2008 và cháu Trịnh Quang H (giới tính: nam), sinh ngày 29/10/2011 mỗi tháng 4.000.000đ/ 2 con (2.000.000đ/ 1 con) cho đến khi các con đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2023

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Bìn Sơn;
- Thi hành án dân sự Bìn Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ

